

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2024/HSST
Ngày 18-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Sơn Tây;

Ông Nguyễn Thanh Cẩn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2024/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Lưu Văn C, sinh năm 1986; tại T1 Hóa; nơi thường trú: thôn K, xã N, huyện V, tỉnh T1 Hóa; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con Lưu Văn K, sinh năm 1959 và bà Trịnh Thị C1, sinh năm 1960; bị cáo có vợ và 06 người con (lớn nhất sinh năm 2009 và nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân:

Bản án số 140/2007/HSST ngày 20/7/2007 của Tòa án nhân dân huyện (nay thành phố) Thuận An xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, chấp hành án xong ngày 04/01/2008 và đóng án phí hình sự tháng 3/2008.

Bản án số 187/2010/HSST ngày 17/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện (nay thành phố) Dĩ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 04/5/2011 và đóng án phí hình sự ngày 30/3/2011.

Bản án số 50/2019/HSST ngày 29/3/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 13/12/2019 và đóng án phí hình sự ngày 13/5/2019.

Bản án số 158/2020/HSST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 05/10/2020 và đóng án phí hình sự ngày 10/12/2020.

Bị cáo bị bắt quả tang bị tạm giữ và chuyển sang tạm giam từ ngày 20/10/2023 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại:

Bà Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 1992; địa chỉ: tổ 5, khu phố 7, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967; địa chỉ: khu phố 6, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1993; địa chỉ: khu phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh năm 1986; địa chỉ: khu phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- Người làm chứng: ông Trần Công S và ông Phạm Văn M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 20/10/2023, bị cáo C điều khiển xe mô tô gắn biển số 59Y6 – 8059 từ phòng trọ (khu phố B, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương) đến thành phố U để tìm tài sản trộm cắp. Khi bị cáo C đến khu nhà trọ Huỳnh Thị M (khu phố 8, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương) nhìn thấy vắng người nên bị cáo dựng xe trước phòng trọ số 5 của bà Huỳnh Thị Kim H. Sau đó, bị cáo C dùng thanh kim loại, hình trụ, dài 20 cm, màu đen (đã chuẩn bị trước) cạy ổ khóa cửa phòng trọ số 5. Bị cáo C nhìn thấy điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1901, màu đỏ đen để trên bàn gỗ trong phòng trọ nên lấy điện thoại bỏ vào túi quần. Sau đó, bị cáo C điều khiển xe mô tô gắn biển số 59Y6 – 8059 đến khu nhà trọ Nguyễn Văn N (khu phố 8, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương), bị cáo dùng xe trước phòng trọ số 33 (phòng trọ của ông Nguyễn Văn T2). Bị cáo C dùng thanh kim loại, hình trụ, dài 20 cm, màu đen cạy ổ khóa vào bên trong tìm tài sản Nng không thấy tài sản gì. Khi bị cáo C vừa ngồi lên xe chuẩn bị bỏ đi thì ông Nguyễn Minh N2 (quản lý nhà trọ) phát hiện nên yêu cầu dừng lại kiểm tra nhưng bị cáo C bỏ chạy. Ông N2 truy hô và đuổi theo bị cáo C. Cùng lúc này, tổ tuần tra của Công an phường Uyên Hưng đang tổ chức tuần tra nghe thấy ông N2 truy hô nên đuổi theo bắt bị cáo C về trụ sở Công an phường làm việc. Tại Công an phường Uyên Hưng, bị cáo C khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bà H tại nhà trọ Huỳnh Thị M. Công an phường Uyên Hưng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo C đồng thời thu giữ vật chứng gồm 01 điện thoại di động Vivo 1901; 01 T1 kim loại và 01 xe mô tô gắn biển số 59Y6 – 8059.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường Uyên Hưng chuyển giao hồ sơ cùng đồ vật, tài liệu liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên tiến hành khám xét tại nơi ở của bị cáo C thu giữ tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, ốp lưng màu xanh không rõ loại, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, không rõ loại, màu đen đỏ; 01 dây kim loại màu vàng kèm theo mặt đính hột hình chữ “DIOR”; 01 dây kim loại màu vàng kèm theo mặt hình ngôi sao ba cạnh; 01 đôi bông tai bằng kim loại màu vàng; 01 vật răng nanh bọc kim loại màu vàng, 01 miếng kim loại màu vàng có hình thân tài đã qua sử dụng; 01 biển số xe mô tô 51Y6-9058 và số tiền 30.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 123/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Tân Uyên kết luận: Điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1901, màu đỏ đen có giá trị 2.433.000 đồng (BL275).

Quá trình điều tra ngoài hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Lưu Văn C còn khai nhận trộm cắp tài sản vào ngày 16/9/2023 cụ thể như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/9/2023, bị cáo C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, không rõ biển số, gắn biển số giả 51T6 - 6059 từ phòng trọ đến nhà trọ T1 Phong (khu phố 6, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương) thì nhìn thấy cổng trọ không khóa và vắng người qua lại nên điều khiển xe mô tô vào bên trong nhà trọ dựng xe trước phòng trọ số 01 của ông Nguyễn Văn T. Bị cáo C dùng thanh kim loại dài khoảng 20cm, màu đen (đã chuẩn bị trước) cạy ổ khóa cửa phòng trọ vào bên trong phòng trọ nhìn thấy điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh dương đang sạc pin gần ổ điện ngay cửa chính phòng trọ bỏ vào túi quần, tiếp đến bị cáo C đi đến tủ nhựa gần giường ngủ giật mạnh ngăn đầu tiên (từ trên xuống) đang trong tình trạng khóa lấy từ trong ngăn tủ ra 02 con heo màu hồng và màu trắng đập vào nhau làm bể vỡ rồi chiếm đoạt 15.000.000 đồng trong đó cất vào túi quần. Bị cáo C bán chiếc điện thoại di động Oppo F1, màu xanh dương tại tiệm điện thoại Mạnh Đắc thuộc phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương với giá 600.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn T khai tài sản ông T bị mất gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1, số tiền 40.000.000 đồng; 02 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng tổng cộng 01 chỉ, mỗi chiếc 0,5 chỉ, 01 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng 05 chỉ; 01 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng 01 chỉ. Số tài sản do con gái tên Nguyễn Thị Huỳnh N gửi cho ông T cất giữ bị mất gồm: 02 con heo đất bên trong có số tiền 15.000.000 đồng; 01 vòng cổ bằng vàng 24k, khối lượng 05 chỉ; 02 vòng tay bằng vàng 24k, khối lượng tổng cộng 05 chỉ, mỗi chiếc 2,5 chỉ; 02 thẻ vàng miếng thân tài SJC 24k, khối lượng tổng cộng 02 chỉ, mỗi thẻ 01 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 11.454.000 đồng; 01 nhẫn trơn bằng vàng 24k, 02 chỉ; 02 nhẫn trơn bằng vàng 24k, 01 chỉ, mỗi chiếc 05 phân. Tất cả vàng đều không có hóa đơn chứng từ.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 10/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố Tân Uyên kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá 850.000 đồng; 01 vòng cổ bằng vàng 24k, khối lượng 05 chỉ, đã qua sử dụng trị giá 28.635.000 đồng; 02 vòng tay bằng vàng 24k, khối lượng tổng cộng 05 chỉ, mỗi chiếc 2,5 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 28.635.000 đồng; 02 thẻ vàng miếng thần tài SJC 24k, khối lượng tổng cộng 02 chỉ, mỗi thẻ 01 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 11.454.000 đồng; 03 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng tổng cộng 06 chỉ, mỗi chiếc 02 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 34.362.000 đồng; 02 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng tổng cộng 01 chỉ, mỗi chiếc 0,5 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 5.727.000 đồng; 01 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng 05 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 28.635.000 đồng; 01 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng 01 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 5.727.000 đồng; 01 sợi dây chuyền bằng vàng 18k, khối lượng 2,1 chỉ, kèm mặt bằng hột đá hình trái tim màu đỏ, đã qua sử dụng, trị giá 7.070.000 đồng; 01 đôi bông tai bằng vàng 18k, hình tròn, khối lượng 0,2 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 674.400 đồng.

Kết quả điều tra xác định xe mô tô có biển số 37F1-818.36 do ông Trương Văn Đ đứng tên đăng ký xe. Ông Đ khai bán xe trên cho cửa hàng xe gắn máy cũ Cường Phát, địa chỉ phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Biển số xe 59Y6-8059 do C đặt mua trên mạng của đối tượng (không rõ lai lịch), bị cáo C mua nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Xe mô tô biển số 37F1-818.36 do bị cáo C mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 6.000.000 đồng vào năm 2021, việc mua bán không làm thủ tục sang tên theo quy định (BL137, 163, 179).

Đối với tài sản thu giữ tại nơi ở của bị cáo C. Kết quả điều tra xác định tài sản thu giữ không liên quan đến việc phạm tội. Ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 36/QĐ-CSHS trả lại cho bà Nguyễn Thị T1 là vợ của bị cáo (BL23, 24, 171).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 13/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 35/QĐ-CSHS trả lại cho bị hại Huỳnh Thị Kim H. Bà H nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì. Ông Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường số tiền 256.782.100 đồng (BL 170). Bị cáo đồng ý bồi thường cho ông T số tiền bị cáo chiếm đoạt là 15.000.000 đồng, giá trị điện thoại là 850.000 đồng và hai con heo đất 200.000 đồng là 16.050.000 đồng trừ vào số tiền 30.000.000 đồng thu giữ tại phòng trọ của bị cáo số tiền còn lại đề nghị trả lại cho vợ bị cáo.

Tại Cáo trạng số: 62/CT-VKS-TU ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo Lưu Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen biển số 37F1-818.36.

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 51Y6-9058; 01 biển số xe 59Y6-8059 và T1 kim loại, hình trụ, màu đen, dài 20cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Lưu Văn C bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Văn T số tiền 16.050.000 đồng trừ vào số tiền tạm giữ tại Thi hành án và hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T1 (vợ bị cáo) số tiền 13.950.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố. Bị cáo không trình bày lời bào chữa. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận. Nói lời sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo là đúng thẩm quyền. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/10/2023, tại phòng trọ số 5 nhà trọ Huỳnh Thị M thuộc khu phố 8, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lưu Văn C đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản đã chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1901, màu đỏ đen của bà Huỳnh Thị Kim H, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.433.000 đồng. Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận ngày 16/9/2023 tại phòng trọ số 1 nhà trọ T1 Phong thuộc khu phố 6, phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lưu Văn C đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản đã chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá 850.000 đồng của ông Nguyễn Văn T. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản N trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và làm mất an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1901 bị cáo chiếm đoạt đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu. Xe mô tô nhãn hiệu Hoanda Wave Anpha màu đen biển số 37F1-818.36 được gắn biển số 59Y6-8059 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. 01 biển số xe 51Y6-9058; 01 biển số 59Y6-8059 và 01 T1 kim loại, hình trụ, màu đen, dài 20cm không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt và xử lý vật chứng là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị Kim H không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Bị hại ông Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 256.782.100 đồng đối với tài sản ông T bị mất bao gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1, số tiền 40.000.000 đồng; 02 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng tổng cộng 01 chỉ, mỗi chiếc 0,5 chỉ, 01 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng 05 chỉ; 01 nhẫn trơn bằng vàng 24k, khối lượng 01 chỉ. Số tài sản do con gái tên Nguyễn Thị Huỳnh N gửi cho ông T cất giữ bị mất gồm: 02 con heo đất bên trong có số tiền 15.000.000 đồng; 01 vòng cổ bằng vàng 24k, khối lượng 05 chỉ; 02 vòng tay bằng vàng 24k, khối lượng tổng cộng 05 chỉ, mỗi chiếc 2,5 chỉ; 02 thẻ vàng miếng thần tài SJC 24k, khối lượng tổng cộng 02 chỉ, mỗi thẻ 01 chỉ, đã qua sử dụng, trị giá 11.454.000 đồng; 01 nhẫn trơn bằng vàng 24 K, 02 chỉ; 02 nhẫn trơn bằng vàng 24K, 01 chỉ, mỗi chiếc 05 phân. Tuy nhiên, ông T không cung cấp được chứng cứ chứng minh số tài sản bị mất. Bị cáo thừa nhận đã chiếm đoạt của ông T số tiền 15.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1, màu xanh, đã qua sử dụng, trị giá 850.000 đồng. Do đó, chỉ có căn cứ buộc bị cáo bồi thường cho ông T số tiền 15.850.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho ông T số tiền 16.050.000 đồng được trừ vào số tiền 30.000.000 đồng thu giữ tại nhà của bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lưu Văn C 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Anpha màu đen - bạc biển số 37F1-818.36, số khung: 12159Y108201, số máy: HC12E-1309070.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 51Y6-9058; 01 biển số 59Y6-8059 và 01 T1 kim loại, hình trụ, màu đen, dài 20cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên với Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên).

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự;

Bị cáo Lưu Văn C bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 16.050.000 đồng (mười sáu triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) trừ vào số tiền thu giữ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) theo ủy nhiệm chi ngày 26/02/2024.

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị T1 số tiền 13.950.000 đồng (mười ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 02 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên với Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Lưu Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm

